

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K17
(Từ ngày 26/05/2025 đến ngày 01/06/2025)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATH02-K17	Sáng	Kĩ năng viết 2 (36/45)	Tiết (2-5)	Giáo dục thể chất	1-5					Kĩ năng đọc 2 (36/45)	2-5				
		Cô Ngọc	502B	Thầy Kiên	Sân cs1					Cô Ngọc	502B				
	Chiều			Giáo dục thể chất	6-10										
				Thầy Kiên	Sân cs1										
ATQ02-K17	Sáng			Giáo dục thể chất	1-5										
				Thầy Kiên	Sân cs1										
	Chiều			Giáo dục thể chất	6-10	Kĩ năng viết 2 (12/45)	13h-16h20	Kĩ năng viết 2 (16/45)	13h-16h20	Kĩ năng nói tiếng Trung 2 (24/45)	13h-16h20				
				Thầy Kiên	Sân cs1	Cô Mai	402B	Cô Mai	402B	Cô Oanh	402B				
ATQ03-K17	Sáng			Giáo dục thể chất	1-5										
				Thầy Kiên	Sân cs1										
	Chiều			Giáo dục thể chất	6-10	Kĩ năng viết 2 (12/45)	13h-16h20	Kĩ năng viết 2 (16/45)	13h-16h20	Kĩ năng nói tiếng Trung 2 (24/45)	13h-16h20				
				Thầy Kiên	Sân cs1	Cô Mai	402B	Cô Mai	402B	Cô Oanh	402B				
ATT02-K17	Sáng														
	Chiều	Nhập môn công nghệ phần mềm (35/45)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (25/60)	6-10	Thi Cơ sở dữ liệu	14h00	Hệ điều hành (5/30)	6-10						
		Cô Ngọc	401A	Cô Liễu	404A		401A	Thầy Kiên	403B						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATT03-K17	Sáng														
	Chiều	Nhập môn công nghệ phần mềm (35/45)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (25/60)	6-10	Thi Cơ sở dữ liệu	14h00	Hệ điều hành (5/30)	6-10						
		Cô Ngọc	401A	Cô Liễu	404A		401A	Thầy Kiên	403B						
	Chiều														
TT01-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Thi Tiếng anh	13h30												
		Cô Liễu	102D												
ADH02-K17	Sáng														
	Chiều	Sáng tạo quảng cáo (35/60)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (20/60)	6-10	Chế bản điện tử (40/60)	6-10	Sáng tạo quảng cáo (40/60)	6-10						
		Thầy Hưng	407A	Cô Liễu	404A	Cô Trang	406A	Thầy Hưng	405A						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐT02-K17	Sáng	Kỹ thuật mạch điện tử (45/60)	1-5			Điện tử công suất (5/30t)	1-5	Khí nén và điều khiển điện khí nén (25/30t)	1-5	Kỹ thuật mạch điện tử (50/60)	1-5	Điện tử công suất (10/30t)	1-5		
		Cô Luyến	MD105A			Thầy Hoàng	MD105A	Thầy Trung	404A	Cô Luyến	MD105A	Thầy Hoàng	MD105B		
	Chiều			TK vận hành matric LED (5/45)	7-10										
				Thầy Hùng	401A										
ĐCN02-K17	Sáng			TH Máy điện trang bị điện (20/60)	2-5			Khí nén và điều khiển điện khí nén (25/30t)	1-5	Vẽ thiết kế điện (cad) (25/45)	1-5	Th Máy điện trang bị điện (30/60)	2-5		
				Thầy Xác	MD105			Thầy Trung	404A	Cô Mai	407A	Thầy Xác	MD105A		
	Chiều	Vẽ thiết kế điện (cad) (15/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (25/60)	6-9	Vẽ thiết kế điện (cad) (20/45)	6-10			Vẽ thiết kế điện (cad) (30/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (35/60)	6-9		
		Cô Mai	405A	Thầy Xác	MD105	Cô Mai	405A			Cô Mai	407A	Thầy Xác	MD105A		
ĐL02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
AĐT02-K17	Sáng	Kỹ thuật mạch điện tử (45/60)	1-5			Điện tử công suất (5/30t)	1-5	Khí nén và điều khiển điện khí nén (25/30t)	1-5	Kỹ thuật mạch điện tử (50/60)	1-5	Điện tử công suất (10/30t)	1-5		
		Cô Luyến	MD105A			Thầy Hoàng	MD105A	Thầy Trung	404A	Cô Luyến	MD105A	Thầy Hoàng	MD105B		
	Chiều			TK vận hành matric LED (5/45)	7-10										
				Thầy Hùng	401A										

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADCN02-K17	Sáng			TH Máy điện trang bị điện (20/60)	2-5			Khí nén và điều khiển điện khí nén (25/30t)	1-5	Vẽ thiết kế điện (cad) (25/45)	1-5	Th Máy điện trang bị điện (30/60)	2-5		
				Thầy Xác	MD105			Thầy Trung	404A	Cô Mai	407A	Thầy Xác	MD105A		
	Chiều	Vẽ thiết kế điện (cad) (15/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (25/60)	6-9	Vẽ thiết kế điện (cad) (20/45)	6-10			Vẽ thiết kế điện (cad) (30/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (35/60)	6-9		
		Cô Mai	405A	Thầy Xác	MD105	Cô Mai	405A			Cô Mai	407A	Thầy Xác	MD105A		
ADL02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
ATĐ02-K17	Sáng			TH Máy điện trang bị điện (20/60)	2-5			Khí nén và điều khiển điện khí nén (25/30t)	1-5	Vẽ thiết kế điện (cad) (25/45)	1-5	Th Máy điện trang bị điện (30/60)	2-5		
				Thầy Xác	MD105			Thầy Trung	404A	Cô Mai	407A	Thầy Xác	MD105A		
	Chiều	Vẽ thiết kế điện (cad) (15/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (25/60)	6-9	Vẽ thiết kế điện (cad) (20/45)	6-10			Vẽ thiết kế điện (cad) (30/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (35/60)	6-9		
		Cô Mai	405A	Thầy Xác	MD105	Cô Mai	405A			Cô Mai	407A	Thầy Xác	MD105A		
ĐCN02-K16LT	Sáng			TH Máy điện trang bị điện (20/60)	2-5			Khí nén và điều khiển điện khí nén (25/30t)	1-5	Vẽ thiết kế điện (cad) (25/45)	1-5	Th Máy điện trang bị điện (30/60)	2-5		
				Thầy Xác	MD105			Thầy Trung	404A	Cô Mai	407A	Thầy Xác	MD105A		
	Chiều	Vẽ thiết kế điện (cad) (15/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (25/60)	6-9	Vẽ thiết kế điện (cad) (20/45)	6-10			Vẽ thiết kế điện (cad) (30/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (35/60)	6-9		
		Cô Mai	405A	Thầy Xác	MD105	Cô Mai	405A			Cô Mai	407A	Thầy Xác	MD105A		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐL02-K17N2	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
OT02-K17	Sáng														
	Chiều	BD&SC HT truyền lực và di chuyển ô tô (30/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện động cơ ô tô (45/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT truyền lực và di chuyển ô tô (35/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện động cơ ô tô (50/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện động cơ ô tô (55/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT lái ô tô (15/45)	Tiết 6-10		
		Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
AOT02-K17	Sáng	Tin học	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (30/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (35/75)	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (25/45)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														
AOT03-K17	Sáng	Tin học	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (30/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (35/75)	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (25/45)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AOT04-K17	Sáng	Tin học	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (30/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (35/75)	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (25/45)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Chát	PTH 01	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														
OT02-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Tiếng anh cơ bản (60/90)	13h30					BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel (40/45)	13h30	BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel (45/45)	13h30				
		Cô Liễu	102D					Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01				
ACB02-K17	Sáng	Chuẩn bị TT													
	Chiều														
AHD02-K17	Sáng	Quan hệ công chúng (2/6)	1-5					QTKD lữ hành	1-5						
		C. Vân Anh	503B					C. Giang	503B						
	Chiều			TH nghiệp vụ hướng dẫn (8/24)	6-10	Tiếng anh CN	13h30	TH nghiệp vụ hướng dẫn (9/24)	6-10	Tiếng anh CN	13h30				
				T. Tiến	503B	C. Vân	503B	T. Tiến	503B	C. Vân	503B				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AKS02-K17	Sáng														
	Chiều	Chuẩn bị TT													
CB02-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Nghỉ													
AKT02-K17	Sáng			Pháp luật kinh tế (10/30)	7h30-11h40	Tài chính DN (50/60)	7h30-11h40	Pháp luật kinh tế (15/30)	7h30-11h40	Tài chính DN (55/60)	7h30-11h40				
				Thầy Hưng	403B	Cô Hải Hà	403B	Thầy Hưng	403B	Cô Hải Hà	403B				
	Chiều														
AQT02-K17	Sáng			Pháp luật kinh tế (10/30)	7h30-11h40			Pháp luật kinh tế (15/30)	7h30-11h40	Quản trị tác nghiệp (10/45)	7h30-11h40				
				Thầy Hưng	403B			Thầy Hưng	403B	Cô Hằng	501B				
	Chiều	Quản trị tác nghiệp (15/45)	13h-17h10												
		Cô Hằng	403B												

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AMK02,03-K17	Sáng	Tin học	7h30-11h40					Truyền thông MKT tích hợp (30/45)	7h30-11h40						
			404A					Cô Hằng	402B						
	Chiều														
ALG02-K17	Sáng	Tin học	7h30-11h40					E-Logistics (30/60)	7h30-11h45	E-Logistics (35/60)	7h30-11h45				
			404A					Cô Hạnh	401A	Cô Hạnh	401A				
	Chiều					Quản trị kho hàng (10/60)	13h-17h10								
						Cô Phương	306A-2								
AD01,02-K17	Sáng							Thực vật được (20/90)	7h30 - 11h45	Thực vật được (30/90)	7h30 - 11h45	Thực vật được (40/90)	7h30 - 11h45		
								Cô Dương	202A tòa 2 MD	Cô Dương	202A tòa 2 MD	Cô Dương	202A tòa 2 MD		
	Chiều	Thực vật được (5/90)	13h00 - 17h15	Thực vật được (10/90)	13h00 - 17h15	Thực vật được (15/90)	13h00 - 17h15	Thực vật được (25/90)	13h00 - 17h15	Thực vật được (35/90)	13h00 - 17h15	Thực vật được (45/90)	13h00 - 17h15		
		Cô Dương	ID 945557485 26 pass: 12345	Cô Dương	ID 945557485 26 pass: 12345	Cô Dương	ID 945557485 26 pass: 12345	Cô Dương	202A tòa 2 MD	Cô Dương	202A tòa 2 MD	Cô Dương	202A tòa 2 MD		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01,02-K17	Sáng	Điều dưỡng cơ bản 2 (35/60)	7h30 - 11h45	Điều dưỡng cơ bản 2 (45/60)	7h30 - 11h45	Điều dưỡng cơ bản 2 (55/60)	7h30 - 11h45								
		Cô Định	BVĐK Phúc Lâm	Cô Định	BVĐK Phúc Lâm	Cô Định	BVĐK Phúc Lâm								
	Chiều	Điều dưỡng cơ bản 2 (40/60)	13h00 - 17h15	Điều dưỡng cơ bản 2 (50/60)	13h00 - 17h15	Điều dưỡng cơ bản 2 (60/60)	13h00 - 17h15								
		Cô Định	BVĐK Phúc Lâm	Cô Định	BVĐK Phúc Lâm	Cô Định	BVĐK Phúc Lâm								
AD02-K17LT	Sáng							Thực vật được (20/45)	7h30 - 11h45	Thực vật được (30/45)	7h30 - 11h45	Thực vật được (40/45)	7h30 - 11h45		
								Cô Dương	202A tòa 2 MD	Cô Dương	202A tòa 2 MD	Cô Dương	202A tòa 2 MD		
	Chiều	Thực vật được (5/45)	13h00 - 17h15	Thực vật được (10/45)	13h00 - 17h15	Thực vật được (15/45)	13h00 - 17h15	Thực vật được (25/45)	13h00 - 17h15	Thực vật được (35/45)	13h00 - 17h15	Thực vật được (45/45)	13h00 - 17h15		
		Cô Dương	ID 945557485 26 pass: 12345	Cô Dương	ID 945557485 26 pass: 12345	Cô Dương	ID 945557485 26 pass: 12345	Cô Dương	202A tòa 2 MD	Cô Dương	202A tòa 2 MD	Cô Dương	202A tòa 2 MD		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01-K17LT	Sáng	CSSK cộng đồng (10/45)	7h30 - 11h45	CSSK cộng đồng (20/45)	7h30 - 11h45	CSSK cộng đồng (30/45)	7h30 - 11h45	CSSK cộng đồng (40/45)	7h30 - 11h45						
		Cô Ánh	201B tòa 2 MD	Cô Ánh	Trạm Y tế Phường Minh Khai	Cô Ánh	Trạm Y tế Phường Minh Khai	Cô Ánh	Trạm Y tế Phường Minh Khai						
	Chiều	CSSK cộng đồng (15/45)	13h00 - 17h15	CSSK cộng đồng (25/45)	13h00 - 17h15	CSSK cộng đồng (35/45)	13h00 - 17h15	CSSK cộng đồng (45/45)	13h00 - 17h15						
		Cô Ánh	201B tòa 2 MD	Cô Ánh	Trạm Y tế Phường Minh Khai	Cô Ánh	Trạm Y tế Phường Minh Khai	Cô Ánh	Trạm Y tế Phường Minh Khai						
AYS02-K17	Sáng											Nội cơ sở (5/75)	7h30 - 11h45	Nội cơ sở (15/75)	7h30 - 11h45
												Cô Diệu	ID 98852039 826 pass: 12345	Cô Diệu	ID 98852039 826 pass: 12345
	Chiều											Nội cơ sở (10/75)	13h00 - 17h15		
												Cô Diệu	ID 98852039 826 pass: 12345		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ARH02-K17	Sáng											Cấp cứu ban đầu - Sự cố y khoa (25/60)	7h30 - 11h45		
												Cô Duyên	202A tòa 2 MD		
	Chiều							Cấp cứu ban đầu - Sự cố y khoa (15/60)	13h00 - 17h15	Cấp cứu ban đầu - Sự cố y khoa (20/60)	13h00 - 17h15	Cấp cứu ban đầu - Sự cố y khoa (30/60)	13h00 - 17h15		
								Cô Duyên	ID 98852039 826 pass: 12345	Cô Duyên	ID 988520398 26 pass: 12345	Cô Duyên	202A tòa 2 MD		
YQT01-K17 (CEO)	Sáng	Quản trị bán hàng (10/12)	8h-11h	Phân tích hoạt động KD (6/6)	8h-11h	Tiếng anh CN	8h-11h	QT ngân sách, KH tài chính	8h-11h	Tiếng anh CN	8h-11h				
		C. Bình	303D	C. Vân Anh	303D	Cô Vân	303D	Cô Nga	303D	Cô Vân	303D				
	Chiều														
ITH01,02-K17	Sáng	Ngữ pháp tiếng Hàn 3	Tiết (2- 5)	Ngữ pháp tiếng Hàn 3	Tiết (2- 5)	Ngữ pháp tiếng Hàn 3	Tiết (2- 5)	Ngữ pháp tiếng Hàn 3	Tiết (2- 5)	Ngữ pháp tiếng Hàn 3	Tiết (2- 5)				
		Cô Dương	403B	Cô Dương	501B	Cô Dương	501B	Cô Dương	501B	Cô Dương	402A				
	Chiều	Topik	Tiết (6- 9)	Topik	Tiết (6- 10)	Topik	Tiết (6- 10)	Topik	6-10	Topik	6-10				
		Cô Hoa	501B	Thầy Hưng	501B	Thầy Hưng	501B	Cô Thơ	502B	Thầy Hưng	402A				
	Tối														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
DMK01-K17	Sáng														
	Chiều	Kế toán DN thương mại dịch vụ (30/30)	6-10	Thi Kế toán DN thương mại dịch vụ	6-10	Quản trị tác nghiệp (5/45)	6-10	Quản trị tác nghiệp (10/45)	6-10	Quản trị tác nghiệp (15/45)	6-10				
		Cô Hương	102D NNV	Cô Hương	102D NNV	Cô Thảo	102D NNV	Cô Thảo	102D NNV	Cô Thảo	102D NNV				
DOT01-K17	Sáng	TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất					
	Chiều														
YĐH01-K17	Sáng			Nghệ thuật chữ (15/45)	Tiết (1-5)	Khoa học màu sắc (48/60 tiết)	Tiết (1-5)	Nghệ thuật chữ (19/45)	Tiết (1-4)	Khoa học màu sắc (52/60 tiết)	Tiết (1-4)	Khoa học màu sắc (56/60 tiết)	Tiết (1-4)		
				Thầy Hoat	Lab 2	Thầy Minh	Lab 2	Thầy Hoat	Lab 2	Thầy Minh	Lab 2	Thầy Minh	Lab 2		
	Chiều														
YTT01-K17	Sáng														
	Chiều			Hệ quản trị CSDL Server (19/45 tiết)	Tiết (6-9)	Thiết kế hình ảnh với Illustrator (35/45 tiết)	Tiết (6-9)	Hệ quản trị CSDL Server (24/45 tiết)	6-10			TK hình ảnh với Illustrator (36/45 tiết)	Tiết (6-9)		
				Thầy Lộc	Lab 1	Thầy Minh	Lab 1	Thầy Lộc	Lab 1			Thầy Minh	Lab 1		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
YTT01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HĐH01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HDL01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB02-K17TC	Sáng														
	Chiều														